TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/KDTM-ST
Ngày: 29-9-2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khương Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh;

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hằng.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một** tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2022/TLST-KDTM ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-KDTM ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2022/QĐST-KDTM ngày 12 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Công ty TNHH Kim Đức T, địa chỉ: Lầu 7, Tòa nhà Perfect, số 150 bis Lê Thị Hồng Gấm, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đặng Thị Thùy Trang, sinh năm 1993 (Giấy ủy quyền số 01/2022/UQ ngày 01/4/2022); Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Công ty TNHH Sơn HB; địa chỉ: Số 70/44 đường Bùi Văn Bình, khu phố 8, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 5 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty TNHH Kim Đức T và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Đặng Thị Thùy Trang trình bày:

- Ngày 03/8/2021, Công ty TNHH Kim Đức T bán cho Công ty TNHH Sơn HB 2.000 kg Nhựa Inakyd 3623-X-70 (nguyên liệu sản xuất sơn) trị giá 84.700.000 đồng (Tám mươi bốn triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn) theo Hóa đơn Giá trị gia tăng (GTGT) số 0000579 ngày 03/08/2021. Công ty TNHH Sơn HB có nghĩa vụ thanh toán số tiền này trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn, tức ngày đến hạn thanh toán là ngày 03/09/2021.

Vào ngày 01/11/2021, Công ty TNHH Sơn HB đã thanh toán một phần Hóa đơn GTGT số 0000579 ngày 03/08/2021 tương ứng với số tiền 15.572.689 đồng (Mười lăm triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn sáu trăm tám mươi chín đồng). Đến ngày 17/11/2021, Công ty TNHH Sơn HB thanh toán tiếp một phần hóa đơn này với số tiền 52.118.000 đồng (Năm mươi hai triệu một trăm mười tám nghìn đồng). Số tiền còn lại của hóa đơn là 17.009.311 đồng (Mười bảy triệu không trăm lẻ chín nghìn ba trăm mười một đồng) Công ty TNHH Sơn HB vẫn chưa thanh toán cho nguyên đơn.

- Ngày 07/09/2021, Công ty TNHH Kim Đức T bán tiếp cho Công ty TNHH Sơn HB 2.000 kg Nhựa Inakyd 3623-X-70 trị giá 83.600.000 đồng (Tám mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) theo Hóa đơn GTGT số 0000613 ngày 07/09/2021. Công ty TNHH Sơn HB có nghĩa vụ thanh toán số tiền này trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn, tức ngày đến hạn thanh toán là ngày 07/10/2021. Nhưng Công ty TNHH Sơn HB vẫn chưa thanh toán cho người khởi kiện.

- Ngày 15/09/2021, Công ty TNHH Kim Đức T bán tiếp cho Công ty TNHH Sơn HB 1.000 kg Nhựa Inakyd 3623-X-70 trị giá 42.350.000 đồng (Bốn mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) theo Hóa đơn GTGT số 0000619 ngày 15/09/2021. Công ty TNHH Sơn HB có nghĩa vụ thanh toán số tiền này trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn, tức ngày đến hạn thanh toán là ngày 15/10/2021. Nhưng Công ty TNHH Sơn HB vẫn chưa thanh toán cho người khởi kiện.

- Ngày 29/09/2021, Công ty TNHH Kim Đức T bán tiếp cho Công ty TNHH Sơn HB 2.000 kg Nhựa Inakyd 3623-X-70 trị giá 83.600.000 đồng (Tám mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) theo Hóa đơn GTGT số 0000639 ngày 29/09/2021. Công ty TNHH Sơn HB có nghĩa vụ thanh toán số tiền này trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn, tức ngày đến hạn thanh toán là ngày 29/10/2021. Nhưng Công ty TNHH Sơn HB vẫn chưa thanh toán cho người khởi kiện.

- Ngày 20/10/2021, Công ty TNHH Kim Đức T bán tiếp cho Công ty TNHH Sơn HB 2.000 kg Nhựa Inakyd 3623-X-70 trị giá 85.800.000 đồng (Tám mươi lăm triệu tám trăm nghìn đồng) theo Hóa đơn GTGT số 0000685 ngày 20/10/2021. Công ty TNHH Sơn HB có nghĩa vụ thanh toán số tiền này trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn, tức ngày đến hạn thanh toán là ngày 20/11/2021. Nhưng Công ty TNHH Sơn HB vẫn chưa thanh toán cho người khởi kiện.

- Ngày 01/11/2021, Công ty TNHH Kim Đức T bán tiếp cho Công ty TNHH Sơn HB 2.600 kg Nhựa Inakyd 3623-X-70 trị giá 114.400.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) theo Hóa đơn GTGT số 0000711 ngày 01/11/2021. Công ty TNHH Sơn HB có nghĩa vụ thanh toán số tiền này trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn, tức ngày đến hạn thanh toán là ngày 01/12/2021. Nhưng Công ty TNHH Sơn HB vẫn chưa thanh toán cho người khởi kiện.

- Ngày 17/11/2021, Công ty TNHH Kim Đức T bán tiếp cho Công ty TNHH Sơn HB 1.000 kg Nhựa Inakyd 3623-X-70 trị giá 43.450.000 đồng (Bốn mươi ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) theo Hóa đơn GTGT số 0000753 ngày 17/11/2021. Công ty TNHH Sơn HB có nghĩa vụ thanh toán số tiền này trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn, tức ngày đến hạn thanh toán là ngày 17/12/2021. Nhưng Công ty TNHH Sơn HB vẫn chưa thanh toán cho người khởi kiện.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 là : 470.209.311 đồng (Bốn trăm bảy mươi triệu hai trăm lẻ chín nghìn ba trăm mười một đồng). Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn, theo đơn khởi kiện thì nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền mua hàng còn thiếu là 470.209.311 đồng (Bốn trăm bảy mươi triệu hai trăm lẻ chín nghìn ba trăm mười một đồng), nhưng nay nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn thiếu là 469.790.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Vì căn cứ Thư đối chiếu công nợ ngày 05/01/2022 giữa nguyên đơn và bị đơn thì bị đơn chỉ thừa nhận nợ nguyên đơn số tiền 469.790.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng) do trừ phí giao dịch, nguyên đơn đồng ý với số nợ mà bị đơn thừa nhận công nợ.

Kèm theo đơn khởi kiện nguyên đơn đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ sau (bản sao): Các hóa đơn giá trị gia tăng, Phiếu xuất kho, Giấy báo có của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam; Giấy xác nhận công nợ của Công ty

TNHH Sơn HB; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH Kim Đức T; Giấy ủy quyền.

Quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn Công ty TNHH Sơn HB không đến Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương làm việc, không gửi văn bản ghi ý kiến cho Tòa án, vì vậy Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của Công ty TNHH Sơn HB được.

Tại phiên tòa;

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28/9/2022.

- Người đại diện hợp pháp của bị đơn vắng mặt không có lý do.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ "*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*" theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự; thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vụ án được thụ lý và ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng thời hạn theo điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trình tự thụ lý, việc xác minh, thu thập và giao nhận chứng cứ, các văn bản tố tụng đầy đủ đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc phiên tòa sơ thẩm;

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nhận thấy, phía nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; riêng bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định.

Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục gì thêm.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*:

[1.1] *Về quan hệ tranh chấp*: Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 5 năm

2022, Công ty TNHH Kim Đức T yêu cầu Công ty TNHH Sơn HB phải trả cho Công ty TNHH Kim Đức T số tiền mua Nhựa Inakyd 3623-X-70 (nguyên liệu sản xuất sơn) còn thiếu là: 470.209.311 đồng (Bốn trăm bảy mươi triệu hai trăm lẻ chín ngàn ba trăm mười một đồng) nên đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo quy định tại Điều 24 của Luật Thương mại; Điều 385 của Bộ luật Dân sự.

[1.2] *Về thẩm quyền*: Tại thời điểm thụ lý, Công ty Sơn HB có trụ sở tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[1.3] *Về sự tham gia phiên tòa của đương sự*: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty Sơn HB không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai. Ngày 28/9/2022, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[1.4] *Về yêu cầu của đương sự*: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện về nghĩa vụ thanh toán của bị đơn, cụ thể: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn thiếu là 470.209.311 đồng, nay chỉ yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn thiếu là 469.790.000 đồng. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá nội dung khởi kiện ban đầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa nguyên đơn và bị đơn có mối quan hệ mua bán hàng hóa nhiều lần với nhau, việc mua bán hàng hóa là Nhựa Inakyd 3623-X-70 (nguyên liệu sản xuất sơn) giữa hai công ty được thực hiện theo hình thức đặt hàng qua điện thoại, do đó hợp đồng mua bán hàng hóa giữa hai công ty được thể hiện bằng lời nói, theo đó nguyên đơn bán cho bị đơn hàng hóa là Nhựa Inakyd 3623-X-70; tên hàng hóa và số lượng theo thỏa thuận cụ thể của từng đơn đặt hàng và được xác nhận của đại diện hai bên; giá cả theo từng thời điểm và sự thỏa thuận của hai bên; đối tượng của hợp đồng là Nhựa Inakyd 3623-X-70 (nguyên liệu sản xuất sơn) không thuộc hàng hóa cấm kinh doanh, hàng hóa hạn chế kinh doanh theo quy định tại Điều 25 của Luật Thương mại nên hợp đồng mua bán hàng hóa giữa hai công ty có giá trị thi hành đối với các bên.

[3] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về số tiền buộc bị đơn phải trả là 469.790.000 đồng: Xét thấy, mặc dù phía Công ty TNHH Kim Đức T không cung cấp được đơn đặt hàng của từng đợt giao hàng nhưng đã cung cấp toàn bộ hóa đơn GTGT có liên quan từng đợt giao hàng là các Hóa đơn GTGT số 0000579 ngày 03/08/2021, số 0000613 ngày 07/09/2021, số 0000619 ngày 15/09/2021, số 0000639 ngày 29/09/2021, số 0000685 ngày 20/10/2021, số 0000711 ngày

01/11/2021, số 0000753 ngày 17/11/2021, với tổng số tiền theo các hóa đơn nêu trên là 537.900.000 đồng. Đồng thời, Công ty TNHH Kim Đức T xác nhận Công ty TNHH Sơn HB đã thanh toán một phần Hóa đơn GTGT số 0000579 với số tiền 67.690.689 (vào các ngày 01/11/2021 và 17/11/2021) và còn thiếu tổng số tiền là 470.209.311 đồng. Ngày 05/01/2022, Công ty TNHH Kim Đức T có gửi văn bản đề nghị Công ty TNHH Sơn HB xác nhận số liệu cho mục đích kiểm toán, trong nội dung văn bản thể hiện số tiền Công ty TNHH Sơn HB còn nợ Công ty TNHH Kim Đức T là 470.209.311 VND nhưng số tiền nêu trên bị gạch ngang và được viết tay ở dòng trên với số tiền là 469.790.000 VND. Ở cuối văn bản có nội dung "*Tôi xác nhận các số dư ở trên là đúng*" và được đánh dấu "*x*" vào ô xác nhận, cuối văn bản có chữ ký xác nhận của ông Liu Yu Tien (người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Sơn HB) và đóng dấu đỏ của Công ty TNHH Sơn HB. Theo lời trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn thì việc số tiền 470.209.311 đồng bị gạch ngang và được viết tay ở dòng trên với số tiền là 469.790.000 đồng trong văn bản xác nhận số liệu là do phía Công ty TNHH Sơn HB gạch ngang và tự ghi tay vào giấy xác nhận vì cho rằng phải trừ phí giao dịch chuyển tiền.

Xét thấy, Công ty TNHH Sơn HB xác nhận với nội dung như trên đồng nghĩa với việc thừa nhận toàn bộ khoản nợ còn thiếu Công ty TNHH Kim Đức T là 469.790.000 đồng. Vì vậy, Công ty TNHH Kim Đức T yêu cầu Công ty TNHH Sơn HB phải thanh toán số tiền mua bán Nhựa Inakyd 3623-X-70 còn thiếu 469.790.000 đồng là có cơ sở, phù hợp với Điều 50 của Luật Thương mại nên được chấp nhận.

[5] Tại Tòa, quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là có cơ sở nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Công ty TNHH Sơn HB phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Công ty TNHH Kim Đức T là 469.790.000 đồng, với số tiền án phí cụ thể là: 20.000.000 đồng (của số tiền 400.000.000 đồng) + 4% x 69.790.000 đồng (của số tiền vượt quá 400.000.000 đồng) = 22.791.600 đồng.

- Công ty TNHH Kim Đức T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 24, 25, 50 của Luật Thương mại; Điều 385 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Kim Đức T về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" với bị đơn Công ty TNHH Sơn HB.

1.1. Buộc Công ty TNHH Sơn HB phải trả cho Công ty TNHH Kim Đức T số tiền 469.790.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi chín triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

1.2. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Công ty TNHH Sơn HB phải chịu số tiền 22.791.600 (Hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm) đồng.

2.2. Công ty TNHH Kim Đức T không phải chịu; Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương hoàn trả cho Công ty TNHH Kim Đức T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.404.000 (mười một triệu bốn trăm lẻ bốn nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006031 ngày 29/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.TDM;
- Chi cục THADS TX.Tân Uyên;
- Chi cục THADS TP.TDM;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

Nguyễn Khương Minh Trí